

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 15-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Văn Đ, sinh năm 1999 tại Sơn La. Đăng ký hộ khẩu thường trú: TKH B, thị trấn TT MC, huyện MC, tỉnh Sơn La Nơi ở: Thôn HH, xã QM, huyện QP, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Kh (đã chết) và bà Phạm Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19-8-2021 đến ngày 27-8-2021 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vũ Công T; có mặt; anh Lê Văn V, chị Lê Thị L; đều vắng mặt;

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn D; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7 năm 2021 Lương Văn Đ gặp một người nam giới tại quán nước ở thị trấn QC, huyện QP, tỉnh Thái Bình và được người này bắt chuyện trước rồi tự giới thiệu tên là Đ1, sinh năm 1998 ở xã QT, huyện QP, tỉnh Thái Bình trước đây học cùng lớp 10A8 trường THPT NH với Đ. Mặc dù chưa nhận ra Đ1 nhưng Đ vẫn nói chuyện hỏi thăm nhau và được Đ1 hẹn hôm sau đến xã QT để uống rượu, Đ đồng ý. Ngày hôm sau tại quán rượu, Đ không nhớ địa chỉ cụ thể, Đ1 hỏi Đ có sử dụng ma túy “keo” không? Đ nói có và nhờ Đ1 mua hộ một túi. Ngay sau đó, Đ1 gọi điện cho một người nam giới tên T (hiện chưa xác định được tên, tuổi, lai lịch) mang một túi nilon chứa ma túy đến. T bán cho Đ túi ma túy này với giá 900.000 đồng. Sau đó Đ uống rượu cùng mọi người rồi mang số ma túy trên về nhà. Đ cất giấu số ma túy trên vào một chiếc túi đeo chéo để ở đầu giường ngủ của mình. Khoảng 20 giờ ngày 18-8-2021 khi Đ đang chơi bia tại quán gần cầu QM, huyện QP thì Vũ Công T, sinh năm 1999 ở thôn HH, xã QM, huyện QP gọi điện rủ Đ đến huyện VB, thành phố Hải Phòng chơi. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Trọng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH màu trắng mang biển số 17B2-337.72 đến quán bi a đón Đ. Khi đến khu vực gần cầu Nghìn, do say rượu nên Trọng nhờ Đ chở. Khi đến chốt kiểm soát dịch Covid 19 cầu Nghìn, thuộc địa phận thôn KS, xã HN, huyện VB, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác chốt kiểm soát dịch Covid 19 cầu Nghìn kết hợp cùng Công an xã HN, huyện VB, thành phố Hải Phòng kiểm tra phát hiện bên trong túi vải màu đen đeo chéo trên người của Đ 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu xanh (nghỉ là ma túy). Sau đó, Công an xã HN đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu xanh; 01 túi vải đeo chéo màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH màu trắng mang biển số 17B2-337.72; 01 điện thoại Iphone 11 Promax; 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng; số tiền 1.038.000 đồng, đồng thời bàn giao lại toàn bộ các tài liệu, đối tượng cùng tang vật của vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB để điều tra xác minh làm rõ. Ngày 19-8-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn Đ tại thôn HH, xã QM, huyện QP, tỉnh Thái Bình nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 499/KLGD ngày 23-8-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,52gam, là loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

Tại bản kết luận giám định số 6722/C09-TT2 ngày 25-8-2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận về hàm lượng các chất ma túy thu giữ trên người của

Lương Văn Đ như sau: Hàm lượng các chất ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine trong mẫu gửi giám định lần lượt là 0,9%, 17,1% và 1,1%. Với hàm lượng như trên thì khối lượng Methamphetamine, MDMA và Ketamine có trong 2,52 gam mẫu lần lượt là 0,022 gam, 0,430 gam và 0,027gam.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 27-8-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Lương Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Lương Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Lương Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 1,556 gam chất bột màu xanh và vỏ bao gói được đựng trong một bì thư niêm phong số 6722/C09 do cơ quan giám định hoàn lại; Trả lại bị cáo Lương Văn Đ 01 túi vải đeo chéo màu đen và số tiền là 1.038.000 đồng. Về án phí: Bị cáo Lương Văn Đ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại chốt kiểm soát dịch Covid 19 cầu Nghìn thuộc thôn KS, xã HN, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Lương Văn Đ có hành vi cất giữ trái phép trong người 2,52 gam ma túy là loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Do đó bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khối lượng ma túy bị cáo cất giữ là Methamphetamine, MDMA và Ketamine lần lượt là 0,022 gam, 0,430 gam và 0,027gam tương đương 0,9%, 17,1% và 1,1% nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn Đ không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 01 túi đeo chéo màu đen bằng vải và số tiền là 1.038.000 đồng của Lương Văn Đ. 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng mang biển kiểm soát 17B2-337.72 của Vũ Công T và số ma túy do cơ quan giám định đã hoàn lại là 1,556 chất bột màu xanh và vỏ bao gói được đựng trong một bì thư niêm phong số 6722/C09. Đối với chiếc xe máy thu giữ của Vũ Công T, qua xác minh là của ông Lê Văn V, sinh năm 1969 ở Đà Thôn, xã Quỳnh Khê, huyện QP, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã trả lại chiếc xe trên cho ông Vũ Công T quản lý. Đối với chiếc điện thoại Iphone 11 Promax là của anh Vũ Công T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã trả lại cho anh Vũ Công T quản lý là phù hợp. Đối với 01 túi đeo chéo màu đen bằng vải và số tiền 1.038.000 đồng là của bị cáo Lương Văn Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo số tài sản này. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus thu của Lương Văn Đ có dấu hiệu liên quan đến vụ việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục bảo quản để xử theo thẩm quyền. Đối với 1,556 gam chất bột màu xanh và vỏ bao gói được đựng trong một phong bì thư niêm phong số 6722/C09 là vật Nhà nước cấm lưu hành trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy

[8] Đối với người đàn ông tự giới thiệu tên là Đ1 và người tên T có hành vi bán ma túy cho Lương Văn Đ và kết quả giám định điện thoại của Lương Văn Đ có nội dung nghi liên quan đến việc đánh bạc xảy ra trên địa bàn huyện QP, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB chuyển nguồn tin về tội phạm này đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QP để giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lương Văn Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 19-8-2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử tịch thu tiêu hủy 1,556 gam chất bột màu xanh và vỏ bao gói được đựng trong một phong bì thư niêm phong số 6722/C09. Trả lại Lương Văn Đ 01 túi vải đeo

chéo màu đen và số tiền 1.038.000 theo ủy nhiệm chi giữa Công an huyện VB và Chi Cục thi hành án dân sự huyện VB ngày 20-01-2022. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Lương Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB
- TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND thị trấn TT MC huyện MC, tỉnh Sơn La;
- UBND xã QM huyện QP tỉnh Thái Bình
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền